

GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN CÁC HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HÓA

Lê Huy Chính¹, Hoàng Vũ Thảo²

TÓM TẮT

Bài viết này nhằm tìm ra những giải pháp phát triển hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Thông qua phân tích dữ liệu của 27 HTX nông nghiệp trong giai đoạn 2017 - 2021, nghiên cứu đã đánh giá thực trạng các HTX nông nghiệp trên địa bàn Huyện. Trên cơ sở đó, nghiên cứu chỉ ra một số hạn chế còn tồn tại, nguyên nhân và đề xuất các giải pháp nhằm phát triển các Hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn huyện Nga Sơn trong thời gian tới.

Từ khóa: Huyện Nga Sơn, hợp tác xã nông nghiệp.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong những năm gần đây, hợp tác xã (HTX) đang trở thành mô hình hoạt động phổ biến, phù hợp với điều kiện và nhu cầu thực tế tổ chức sản xuất, kinh doanh của cá nhân, hộ gia đình ở nông thôn, nhiều HTX đã hoạt động có hiệu quả, tạo thêm việc làm, thu nhập cho người lao động và thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước. Trong quá trình xây dựng nông thôn mới, phát triển các HTX còn được xem là giải pháp đột phá để phát triển nông nghiệp, làm thay đổi căn bản diện mạo nông thôn [1]. Xuất phát từ vai trò quan trọng của kinh tế tập thể, HTX, nhiều nghiên cứu đã tập trung vào giải pháp phát triển thành phần kinh tế này [2] [3] [7], nhất là khi HTX hoạt động theo mô hình mới [4].

Đến thời điểm hiện tại, huyện Nga Sơn đã có 27 HTX nông nghiệp hoạt động theo Luật HTX năm 2012. Từ khi thực hiện Luật HTX, các HTX nông nghiệp trên địa bàn huyện đã có sự chuyển biến tích cực về nhiều mặt, từ nhận thức của các cơ quan quản lý HTX, thành viên ban quản trị, xã viên HTX, sự quan tâm đầu tư gia tăng về vốn và tài sản, phát triển về đất đai, cơ sở vật chất và trụ sở làm việc, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho người quản lý, tập huấn đào tạo nghề... Hiện tại, Nga Sơn đã đạt chuẩn nông thôn mới và đang tích cực thực hiện chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” (OCOP) trong bối cảnh cạnh tranh và hội nhập sâu sắc, điều này cũng đòi hỏi các HTX phải khai thác tốt nhất được tiềm năng và lợi thế của địa phương để thích ứng, đứng vững và phát triển từ đó mang lại lợi ích cho xã viên nhiều hơn nữa. Vì vậy, việc nghiên cứu, đánh giá lại thực trạng, từ đó đề xuất những giải pháp nhằm phát triển các HTX nông nghiệp trên địa bàn huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa trong thời gian tới là hết sức cần thiết.

¹ Khoa Kinh Tế - Quản trị Kinh doanh, Trường Đại học Hồng Đức; Email: lehuychinh@hdu.edu.vn

² Viện Nông nghiệp Thanh Hóa

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

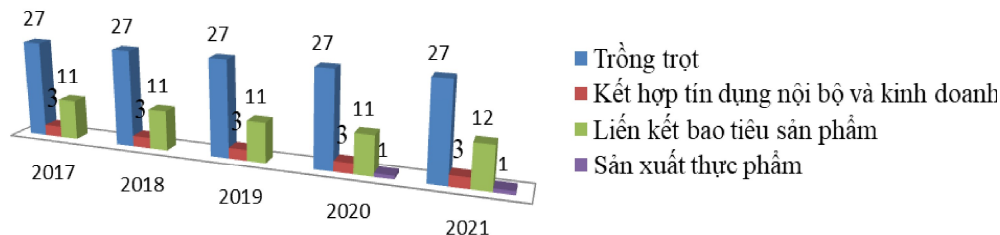
Phương pháp thu thập thông tin, số liệu: Thông tin dữ liệu thứ cấp của các HTX trong huyện được thu thập từ các báo cáo của: Liên minh HTX tỉnh Thanh Hóa, UBND huyện, các phòng, ban, ngành, các báo cáo nghiên cứu chuyên đề, các tài liệu khác. Số liệu thứ cấp được thu thập trong khoảng thời gian từ năm 2017-2021.

Phương pháp phân tích và xử lý số liệu: Trên cơ sở các số liệu đã thu thập được, các tác giả tiến hành chọn lọc, hệ thống hoá để tính toán, so sánh các chỉ tiêu cần nghiên cứu, số liệu được xử lý thông qua phần mềm Excel. Công cụ phân tích chính được sử dụng là thống kê mô tả phân tích thực trạng hoạt động của các HTX nông nghiệp trên địa bàn huyện Nga Sơn.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

3.1. Thực trạng về số lượng hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn huyện

Theo số liệu thống kê của huyện Nga Sơn, tính đến hết năm 2021, toàn huyện có 27 HTX nông nghiệp hiện hoạt động tại 24 xã, thị trấn, và đang hoạt động trong các lĩnh vực, trong đó, tất cả các HTX đều hoạt động trong lĩnh vực trồng trọt chiếm 100% và thực hiện các khâu dịch vụ, ngoài ra có 01 HTX trực tiếp sản xuất rau an toàn là HTX nông nghiệp Nga Lĩnh; 03/27 HTX nông nghiệp hoạt động tổng hợp là HTX nông nghiệp Nga Thành, HTX nông nghiệp Nga Liên, HTX nông nghiệp Nga Thanh (kết hợp kinh doanh điện, hoạt động tín dụng nội bộ); 12/27 HTX nông nghiệp thực hiện liên kết bao tiêu sản phẩm chiếm 44 %.



Biểu đồ 1. Thống kê số lượng, ngành nghề hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn huyện Nga Sơn giai đoạn 2017 - 2021

Nguồn: Phòng NN&PTNT, UBND huyện Nga Sơn

Như vậy, số lượng HTX nông nghiệp trên địa bàn huyện không tăng trong vòng 5 năm vừa qua (không có HTX được thành lập mới cũng như không có HTX ngừng hoạt động). Mặc dù sau sáp nhập đơn vị hành chính, một số xã có sự gia tăng về số HTX (đến năm 2017 toàn huyện có 27 xã, thị trấn, sau sáp nhập giảm xuống còn 24 xã, thị trấn), tuy nhiên, số lượng HTX nông nghiệp đến năm 2021 không có sự biến động so với thời điểm năm 2017. Bên cạnh đó, giai đoạn 2017 - 2021, nhiều HTX nông nghiệp đã chủ động tìm kiếm, hợp tác với các doanh nghiệp, các HTX bạn để liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm, đến năm 2021 đã có 12 HTX tham gia liên kết, chiếm 44 %.

3.2. Thực trạng nguồn nhân lực

Số liệu bảng 1 cho thấy, tổng số thành viên HTX nông nghiệp giai đoạn 2017 - 2021 có sự phát triển không đồng đều, năm 2021 là 964 người, bình quân 36 thành viên/HTX, giảm 8

thành viên so với năm 2017 và 26 thành viên so với năm 2019. Tổng số lao động làm việc thường xuyên có xu hướng tăng qua các năm, năm 2021 là 494 người, tăng 23 người so với năm 2017. Trong tổng số thành viên của các HTX thì thành viên liên kết chiếm tỷ lệ chủ yếu, tổng số lao động liên kết của HTX nông nghiệp có xu hướng giảm qua các năm.

Bảng 1. Nguồn nhân lực của các hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn huyện Nga Sơn giai đoạn 2017- 2021

Năm	2017	2018	2019	2020	2021
	Tổng số thành viên HTX nông nghiệp	972	968	970	990
Tổng lao động thường xuyên của HTX nông nghiệp	471	475	499	497	494
Tổng số lao động liên kết của HTX nông nghiệp	501	493	471	493	470

Nguồn: Phòng NN&PTNT, UBND huyện Nga Sơn

Nguyên nhân của hiện tượng này là do yêu cầu ngày càng khắt khe của chất lượng các sản phẩm nông sản nên các HTX nông nghiệp thành lập sau đã lựa chọn các thành viên tham gia kỹ lưỡng hơn, đạt một tiêu chuẩn nhất định mới được tham gia HTX nông nghiệp nhằm mục tiêu nâng cao chất lượng, tăng sức cạnh tranh của sản phẩm và đáp ứng nhu cầu của thị trường. Thành viên của HTX nông nghiệp trên địa bàn huyện Nga Sơn là cá nhân hoặc các hộ gia đình; trong đó, tỷ lệ thành viên HTX nông nghiệp là hộ gia đình chiếm đến hơn 80%. Khi các hộ gia đình tham gia là thành viên HTX nông nghiệp, hộ có thể góp vốn vào HTX nông nghiệp bằng các tài sản như đất đai, tài sản trên đất,... Đến mùa thu hoạch nông sản, các HTX nông nghiệp còn thuê lao động ngoài, đây là lao động mang tính chất thời vụ.

3.3. Trình độ học vấn của đội ngũ quản lý hợp tác xã nông nghiệp

Theo kết quả tổng hợp bảng 2, năm 2021 tổng số cán bộ quản lý 145 người, trong đó có 65 người có trình độ cao đẳng, đại học; 80 người có trình độ trung cấp, sơ cấp, không có cán bộ quản lý HTX nông nghiệp chưa qua đào tạo. Tổng thể giai đoạn 2017 - 2021, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ quản lý, điều hành trong các HTX tuy có cải thiện cả về chất và lượng nhưng nhìn chung vẫn còn thấp.

Bảng 2. Thống kê trình độ học vấn của đội ngũ cán bộ quản lý hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn huyện Nga Sơn giai đoạn 2017 - 2021

DVT: người

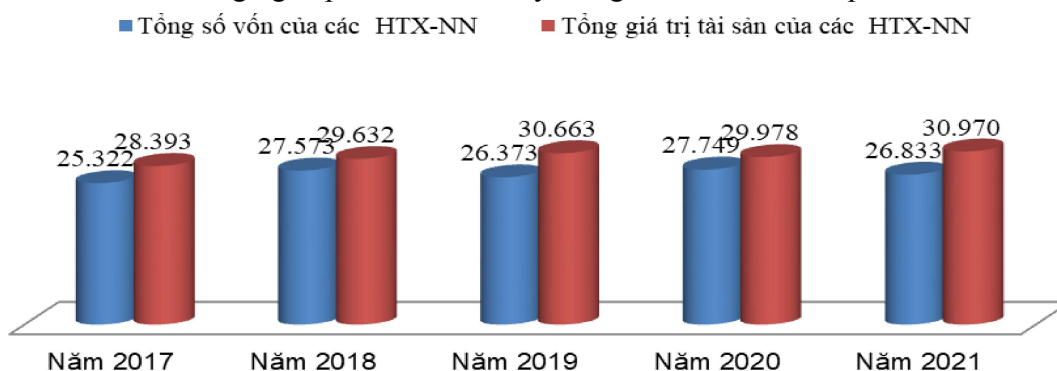
TT	Loại hình HTX	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
1	Tổng số cán bộ quản lý	162	158	158	155	145
	<i>Trong đó:</i>					
	<i>Cán bộ quản lý HTX-NN có trình độ trung cấp, sơ cấp</i>	118	111	96	90	80
	<i>Cán bộ quản lý HTX-NN có trình độ cao đẳng, đại học</i>	44	47	62	65	65
2	Số cán bộ HTX nông nghiệp được đóng BHXH	118	113	106	112	104

Nguồn: Phòng NN&PTNT, UBND huyện Nga Sơn

Trình độ đội ngũ cán bộ quản lý chưa cao có thể dẫn đến việc bị động trong các hoạt động sản xuất kinh doanh, khả năng thích ứng với cơ chế thị trường bị hạn chế, tiếp thu tiến bộ khoa học kỹ thuật vào các hoạt động sản xuất kinh doanh của HTX gặp khó khăn, thiếu khả năng đánh giá phân tích thị trường.

3.4. Thực trạng tài sản và nguồn vốn của các hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn huyện Nga Sơn

Giá trị tài sản và nguồn vốn được thể hiện tại biểu đồ 2. Có thể thấy nguồn vốn và tài sản của các HTX nông nghiệp trên địa bàn huyện Nga Sơn còn khá thấp.



Biểu đồ 2. Tổng hợp vốn và tài sản của các hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn huyện Nga Sơn giai đoạn 2017 - 2021

Nguồn: Phòng TC - KH, UBND huyện Nga Sơn

Tổng số vốn của các HTX nông nghiệp tăng từ 25.322 triệu đồng năm 2017 lên 26.833 triệu đồng năm 2021 tăng 5,9%, nguồn vốn trên chủ yếu là cổ phần do xã viên đóng góp để trở thành thành viên, các nguồn vốn khác từ nguồn huy động, hỗ trợ hợp pháp khác còn rất hạn chế. Giá trị tài sản của các HTX nông nghiệp tăng từ 28.393 triệu đồng năm 2017 lên 30.970 triệu đồng năm 2021, tăng 9%. Tài sản của HTX nông nghiệp chủ yếu là hệ thống thủy lợi, các loại máy móc, thiết bị được giao quản lý, khai thác vận hành phục vụ sản xuất tại địa phương.

3.5. Kết quả sản xuất kinh doanh của các hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn huyện Nga Sơn

Về doanh thu: Theo số liệu tại bảng 3, bình quân doanh thu năm 2021 của các HTX nông nghiệp đạt 1.903 triệu đồng, doanh thu bình quân của một HTX năm 2021 tăng 184 triệu so với năm 2017.

Bảng 3. Kết quả, hiệu quả hoạt động của các HTX nông nghiệp trên địa bàn huyện Nga Sơn giai đoạn 2017- 2021

ĐVT: Triệu đồng/năm

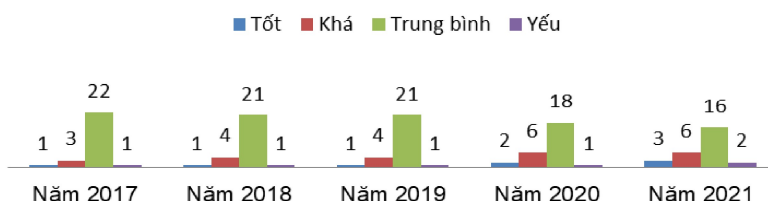
TT	Tiêu chí	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
1	Doanh thu bình quân	1.719	1.730	1.848	2.132	1.903
2	Lợi nhuận bình quân	36	36	43	37	39

Nguồn: Phòng TC-KH, UBND huyện Nga Sơn

Về lợi nhuận: Năm 2019 tổng lợi nhuận của các HTX đạt 1,161 tỷ đồng và 100% đều có lãi, trung bình 43 triệu đồng/HTX; Năm 2020 và năm 2021 doanh thu giảm so với năm 2019, lợi nhuận của các HTX nông nghiệp năm 2021 bình quân đạt 39 triệu đồng/HTX (trong đó HTX có lợi nhuận cao nhất là 335 triệu đồng, thấp nhất là 3 triệu đồng), nguyên nhân tốc độ doanh thu giảm là do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh Covid 19 trong 2 năm 2020 và 2021, khiến cho 6 HTX trên địa bàn huyện hoạt động đạt hiệu quả kém.

3.6. Kết quả xếp loại hợp tác xã nông nghiệp

Về đánh giá xếp loại chất lượng HTX nông nghiệp: Biểu đồ 3 thể hiện tổng hợp xếp loại chất lượng hoạt động của HTX nông nghiệp trong giai đoạn 2017-2021.



Biểu đồ 3. Tổng hợp đánh giá xếp loại chất lượng của các hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn huyện Nga Sơn giai đoạn 2017- 2021

Nguồn: Phòng NN&PTNT, UBND huyện Nga Sơn

Có thể thấy xu thế chung, số HTX được xếp loại tốt và khá tăng lên trong giai đoạn gần đây, số HTX xếp loại trung bình giảm xuống rõ rệt. Tuy nhiên, vẫn còn tồn tại HTX bị xếp loại yếu. Năm 2021 có 9/27 HTX loại khá, tốt chiếm 33,3%; 16/27 HTX trung bình chiếm 59,3%; 2/27 HTX loại yếu chiếm 7,4%.

3.7. Một số hạn chế và nguyên nhân trong phát triển hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn huyện Nga Sơn

Theo kết quả phân tích có thể thấy, tuy các HTX nông nghiệp trên địa bàn huyện Nga Sơn đã đạt được những kết quả khả quan nhưng vẫn còn tồn tại một số hạn chế sau:

Một là, cơ chế quản lý điều hành của nhiều HTX nông nghiệp chưa đúng với bản chất của HTX. Tại một số HTX, các thành viên chỉ góp vốn tượng trưng, việc điều hành do vài cá nhân đảm nhiệm giống như hình thức doanh nghiệp tư nhân.

Hai là, một số HTX nông nghiệp còn lúng túng trong xây dựng phương án sản xuất kinh doanh; quá trình triển khai thực hiện còn đơn điệu, chủ yếu hoạt động trên một số loại hình sản xuất kinh doanh, dịch vụ truyền thống, chưa đa dạng hóa ngành, nghề. Hoạt động của các HTX nông nghiệp trên địa bàn huyện Nga Sơn còn thiếu sự liên kết hệ thống.

Ba là, các điều kiện hỗ trợ hoạt động sản xuất, kinh doanh còn thiếu và yếu như thiếu vốn, thiếu trang thiết bị, máy móc, chưa áp dụng được tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ cao vào sản xuất.

Có nhiều nguyên nhân của những hạn chế này, có thể kể đến trình độ nguồn nhân lực của HTX chưa tương xứng với yêu cầu quản lý và sự thay đổi nhanh chóng trong mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội, trong đó có lĩnh vực nông nghiệp; Sự hỗ trợ của chính quyền đối với các HTX ở một số nội dung chưa phát huy tác dụng như hỗ trợ tiếp cận thị trường, hỗ trợ chuỗi liên kết, hỗ trợ triển khai những ngành có trình độ khoa học kỹ thuật công nghệ cao.

3.8. Giải pháp phát triển các hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa

3.8.1. Đối với chính quyền địa phương

Phát huy vai trò của Ban chỉ đạo phát triển HTX nông nghiệp huyện Nga Sơn nhằm đánh giá tình hình, phát hiện những hạn chế, yếu kém của HTX, xây dựng định hướng và giải pháp phát triển HTX nông nghiệp đưa vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Thực hiện chính sách phát triển nguồn nhân lực cho các HTX nông nghiệp: Tổ chức các lớp bồi dưỡng, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật cho cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật của HTX nông nghiệp. Đặc biệt, cần có chính sách hỗ trợ để tập trung phát triển những HTX có tính chất mũi nhọn. Chú trọng khuyến khích HTX nông nghiệp đầu tư công nghệ theo chiều sâu, công nghệ cao, công nghệ tiên tiến.

Linh hoạt hơn trong chính sách hỗ trợ vay vốn, không chỉ dựa vào thế chấp tài sản mà còn xem xét trên hiệu quả của phương án kinh doanh. Đặc biệt, cần nâng cao hơn nữa vai trò của Quỹ hỗ trợ phát triển HTX tỉnh Thanh Hóa trong hỗ trợ vay vốn ưu đãi đối với các hoạt động khởi nghiệp HTX nông nghiệp, đầu tư công nghệ cao trong sản xuất và thương mại, nhất là vận hành theo mô hình chuỗi cung ứng.

Hỗ trợ HTX nông nghiệp của huyện tìm kiếm, mở rộng thị trường và hỗ trợ tìm kiếm, liên kết với các đối tác cung ứng đầu vào và đầu ra một cách chủ động, tích cực hơn nữa. Có thể kể tới việc quy hoạch để xây dựng siêu thị trên địa bàn huyện, có cơ chế khuyến khích xây dựng hệ thống cửa hàng nông sản sạch của huyện để thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm của các HTX nông nghiệp trên địa bàn huyện.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác quản lý đối với HTX, từ đó rút kinh nghiệm về quản lý đối với các HTX nông nghiệp yếu kém và nhân rộng mô hình HTX khá, tốt. Cùng cố và nâng cao trình độ quản lý của các HTX nông nghiệp hiện có. Xây dựng mới các HTX nông nghiệp, tổ hợp tác theo mô hình kinh doanh đa ngành đa nghề, vừa làm dịch vụ phục vụ hoạt động kinh tế, mở rộng các dịch vụ đa dạng trong nông nghiệp.

3.8.2. Đối với các hợp tác xã

Các HTX nông nghiệp huyện Nga Sơn cần mạnh dạn tiếp nhận, sử dụng đội ngũ cán bộ quản lý và kỹ thuật về làm việc, hoặc thực hiện chế độ thuê giám đốc làm việc cho các HTX nông nghiệp. Cần làm tốt báo cáo tài chính hàng năm chính xác, kịp thời và hàng năm phải tiến hành kiểm toán nội bộ, giúp HTX nông nghiệp thấy được tính phù hợp của các hoạt động của HTX ở thời điểm hiện tại với các quy định của pháp luật, kiểm tra được tính khách quan, trung thực, hợp pháp của các báo cáo tài chính.

Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao chất lượng hoạt động sản xuất kinh doanh phát huy tối đa các yếu tố sản xuất. Từng HTX nông nghiệp của huyện cần rà soát sắp xếp tổ chức sản xuất theo hướng chuyên môn hóa kết hợp kinh doanh tổng hợp, đa ngành, phát huy các lợi thế của mình. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn kỹ thuật cho thành viên làm chuyên môn kỹ thuật của HTX về các lĩnh vực như xây dựng, cơ khí, khuyến nông, thú y,

bảo vệ thực vật, thủy lợi. Đào tạo nghề cho thành viên HTX nhằm phát triển sản xuất ngành nghề, phát huy tiềm năng về nguyên liệu sẵn có ở địa phương.

Phối hợp với chính quyền để tuyên truyền tới người dân hiểu được bản chất của HTX theo Luật HTX 2012 và những lợi ích khi tham gia vào HTX nông nghiệp, qua đó họ sẽ tự nguyện tham gia và tích cực đóng góp cho hoạt động của HTX. Ngoài ra, việc hỗ trợ vay vốn, tập huấn kỹ thuật, nâng cao kiến thức về sản xuất kinh doanh và đặc biệt hỗ trợ tìm kiếm các đối tác đầu vào, đầu ra cho nông dân thông qua trung gian là HTX nông nghiệp sẽ góp phần thu hút và tạo thêm động lực cho nông dân tham gia vào những mô hình liên kết này.

4. KẾT LUẬN

Dựa vào kết quả nghiên cứu thực trạng về hoạt động của các HTX nông nghiệp huyện Nga Sơn, có thể rút ra một số kết luận: Giai đoạn 2017 - 2021, hoạt động của các HTX nông nghiệp trên địa bàn huyện Nga Sơn đã được quan tâm củng cố, đổi mới và phát triển cả về quy mô, chất lượng, hoạt động của HTX đã có những bước chuyển biến tích cực. Tuy vậy, nghiên cứu cũng chỉ ra sự phát triển các HTX nông nghiệp trên địa bàn huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa còn tồn tại hạn chế trên ba mặt: công tác tổ chức, quản lý, điều hành; xây dựng và triển khai phương án sản xuất kinh doanh, dịch vụ; điều kiện hỗ trợ hoạt động của HTX. Trên cơ sở đó, nghiên cứu đề xuất hai nhóm giải pháp đối với chính quyền địa phương và các hợp tác xã nhằm phát triển các HTX nông nghiệp trên địa bàn huyện Nga Sơn trong thời gian tới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Phan Văn Hiếu (2019), Hợp tác xã kiểu mới: Giải pháp đột phá phát triển nông nghiệp Việt Nam hiện nay, *Tạp chí Tài chính*, kỳ 1, tháng 11.
- [2] Nguyễn Thị Thu Hoài (2019), Phát triển kinh tế hợp tác xã Việt Nam trong bối cảnh mới, *Tạp chí Tài chính*, kỳ 1, tháng 11.
- [3] Ngô Thị Lan Hương (2021), Giải pháp phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2030, *Tạp chí Tài chính*, kỳ 1, tháng 4.
- [4] Quốc Hội (2012), *Luật Hợp tác xã*.
- [5] Phòng NN&PTNT huyện Nga Sơn (2017 - 2021), *Báo cáo tổng hợp kết quả hoạt động của các HTX nông nghiệp huyện Nga Sơn các năm 2017 - 2021*.
- [6] Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Nga Sơn (2021), *Báo cáo tổng hợp nguồn nhân lực của các HTX nông nghiệp huyện Nga Sơn, giai đoạn 2017 - 2021*.
- [7] UBND huyện Nga Sơn (2020), *Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XXIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025*.
- [8] Nguyễn Thị Thanh Tâm (2022), Quan điểm và giải pháp phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trong giai đoạn mới, *Tạp chí Tài chính*, số kỳ 2, tháng 4.

SOLUTIONS TO DEVELOP AGRICULTURAL COOPERATIVES IN NGA SON DISTRICT, THANH HOA PROVINCE

Le Huy Chinh, Hoang Vu Thao

ABSTRACT

This paper aims to find out solutions to develop agricultural cooperatives in Nga Son district, Thanh Hoa province. Through the analysis of 27 agricultural cooperatives' data, in the period of 2017 - 2021, the study identifies the status of agricultural cooperatives in the district. From that, the study points out some remaining limitations, causes and proposes solutions to develop agricultural cooperatives in Nga Son district in the future.

Keywords: *Nga Son district, agricultural cooperative.*

* Ngày nộp bài: 13/10/2022; Ngày gửi phản biện: 13/10/2022; Ngày duyệt đăng: 31/10/2022